

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 08/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Siêng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và ông Lương Công Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Lê Trúc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: bà Võ Thị Ngọc Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày **08 tháng 02 năm 2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thị Kim H, sinh năm 1976; ĐKNKTT: 5Đường H, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Đường Đ, phường Y, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn) 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Phạm Văn T1 (chết) và mẹ Bùi Thị N1 (chết), chồng Dương Quang Đ1 – sinh năm 1968, có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án:

- Ngày 09/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 08 tháng tù về tội Đánh bạc, phạt tiền 3.000.000đ và án phí 200.000đ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2015, phần phạt tiền và án phí chấp hành xong ngày 20/9/2022;

- Ngày 12/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS (Bản án số 176/2020/HS-ST);

- Ngày 29/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS. Tổng hợp với bản án số 176/2020/HS-ST của TAND TP. Thủ Dầu Một,

buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 07 tháng tù (bản án số 291/2020/HS-ST). Chấp hành xong ngày 18/10/2021.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 26/02/2019, bị Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, nộp phạt ngày 07/3/2019. Bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2022. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W; Địa chỉ trụ sở chính: phường B, Quận Z, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện ủy quyền: Trần Đình L1 – chức vụ: Giám đốc siêu thị W; Địa chỉ: Phường O, thành phố T, Phú Yên. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Phạm Minh L2, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn P, xã H2, thị xã Đ2, Phú Yên. Có đơn xin vắng mặt.

2/ Trịnh Thị T2, sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn N 2, xã B2, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 16/9/2022, Phạm Thị Kim H và 01 người phụ nữ tên P (không rõ họ tên nhân thân, lai lịch) rủ nhau đến Trung tâm thương mại V (địa chỉ: phường O, thành phố T), để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Hoa và người phụ nữ tên P đi vào siêu thị W bên trong trung tâm thương mại. Tại đây người phụ nữ và Hoa bàn bạc Hoa đi lấy trộm hộp sữa bột Ensure, kèm cắt da inox và phin thấm dầu rồi đưa các tài sản lấy trộm được để góc khuất tại khu vực đồ uống, còn người phụ nữ sẽ đưa các tài sản lấy trộm được ra ngoài. Sau đó, Hoa đến khu vực sữa lấy trộm 3 hộp sữa Ensure rồi đưa đến góc khuất tại quầy đồ uống. Hoa tiếp tục đến khu vực mỹ phẩm lấy trộm 10 cái kèm cắt da inox, 15 gói phin thấm dầu, Hoa xé tem niêm yết giá sản phẩm giấu dưới kệ bán kèm rồi đưa các tài sản này để tại khu vực đồ uống. Sau khi lấy trộm xong, Hoa mua 02 chai nước rồi tính tiền đi về, lúc này an ninh siêu thị nghi vấn Hoa và người phụ nữ tên P lấy trộm tài sản nên kích hoạt hệ thống an ninh, Hoa và người phụ nữ tên P bỏ chạy. Khi đến cửa chính Trung tâm thương mại Vincom thì bị nhân viên bảo vệ siêu thị giữ lại. Trong quá trình làm việc, lợi dụng sơ hở của nhân viên bảo vệ nên người phụ nữ tên P bỏ trốn. Số tài sản bị lấy trộm đã được người phụ nữ tên P đưa ra ngoài, không thu giữ được.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 18/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Tuy Hòa kết luận: 07 cái kèm da inox bao simili d-01 hiệu KEMNGHIA,

03 cái kèm da inox bao simili d-08 hiệu KEMNGHIA, 15 gói phin thẩm dầu JOMI xanh 70 tờ; 01 hộp Ensure SB Gold ít ngọt hương vani 850g, 02 hộp Ensure SB Gold ít ngọt hương vani 400g có tổng trị giá 3.960.500đồng.

Vật chứng đang tạm giữ chờ xử lý: 05 tờ giấy bạc, trên mỗi tờ ở mặt sau có mã vạch màu đen, mỗi tờ kích thước (4x3)cm, mỗi mặt tờ giấy có dính keo; 03 vòng siso cứng gắn chíp chống trộm; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105.

Về dân sự: bị cáo đã bồi thường cho đại diện ủy quyền của bị hại ông Trần Đình L1 số tiền 3.960.500đ, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSTH ngày 03/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố các bị cáo Phạm Thị Kim H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Thị Kim H về tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS, điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS phạt bị cáo Hoa từ 2 năm 6 tháng tù đến 03 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: không xét; Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 05 tờ giấy bạc; 03 vòng siso cứng gắn chíp chống trộm, tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Phạm Thị Kim H: đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo đã thấy sai và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và phù hợp các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng 14 giờ ngày 16/9/2022, tại Siêu thị W Phú Yên - Trung tâm thương mại V (địa chỉ: phường 0, thành phố T), bị cáo Phạm Thị Kim H và người phụ nữ tên Nguyễn Thị P (không rõ địa chỉ cụ thể) đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 07 cái kèm da inox bao simili d-01 hiệu KEMNGHIA, 03 cái

kem da inox bao simili d-08 hiệu KEMNGHIA, 15 gói phin thẩm dầu JOMI xanh 70 tờ; 01 hộp Ensure SB Gold ít ngọt hương vani 850g, 02 hộp Ensure SB Gold ít ngọt hương vani 400g có tổng trị giá 3.960.500đồng (theo Kết luận định giá tài sản ngày 18/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T).

Bị cáo Phạm Thị Kim H đã có 03 tiền án, trong đó 02 tiền án cùng về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Ngày 18/10/2021 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, do vậy lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số 07/CT-VKSTH ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên tình tiết này đã được xác định là tình tiết định khung hình phạt, nên không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi, lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ tên P cùng tham gia trộm cắp tài sản tại Siêu thị W nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra căn cứ Điều 170 BLTTHS ra quyết định tách vụ án hình sự số 10/QĐ-CSĐT ngày 13/12/2022 để xử lý bằng một vụ án khác là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: 05 tờ giấy bạc, trên mỗi tờ ở mặt sau có mã vạch màu đen, mỗi tờ kích thước (4x3)cm, mỗi mặt tờ giấy có dính keo; 03 vòng siso cứng gắn chíp chống trộm; là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 là tài sản của bị cáo, bị cáo từ chối nhận lại nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện ủy quyền của bị hại số tiền 3.960.500đồng, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Kim H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Các Điều 106, 136, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 05 tờ giấy bạc, trên mỗi tờ ở mặt sau có mã vạch màu đen, mỗi tờ kích thước (4x3)cm, một mặt tờ giấy có dính keo; 03 vòng sensor (si so) cứng gắn chíp chống trộm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 09/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa).

2.2. Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, loại bàn phím màu đen, có số sim 0325148361. (Theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 09/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người TGT;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA DS TP. Tuy Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Lệ Siêng